

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
TỈNH BÌNH THUẬN

Bản án số: 192/2019/HSST

Ngày: 27/11/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Lưu Triều

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Kiều Thu

2. Ông Nguyễn Văn Đô

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Biện Anh Huy - Thư ký Toà án nhân dân Thành phố Phan Thiết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Phan Thiết: Bà Mai Thị Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 198/2019/HSST ngày 15 tháng 11 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 267/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Lưu Bá Đại L– Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1985 - tại tỉnh Yên Bái; HKTT: đường X, phường T, Quận K, TP.Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: thôn T1, xã T2, TP.C, tỉnh Bình Thuận; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: không; Cha: ông Lưu Bá Đ; sinh năm 1950; Trú tại: tỉnh Yên Bái; Mẹ: bà Nguyễn Thị Mác L; Sinh năm 1950; Nghề nghiệp: nội trợ; Trú tại: đường X, phường T, Quận K, TP.Hồ Chí Minh; Anh chị em ruột: có 02 người, bị can là con út trong gia đình; Vợ: Nguyễn Thị Thu H; sinh năm 1988; Nghề nghiệp: Nội trợ; Trú tại: thôn T1, xã T2, TP.C, tỉnh Bình Thuận; Con: có 04 người con, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân:

+ Tại bản án số 52/HSST ngày 22/02/2002, bị Tòa án nhân dân Quận Y, TP. Hồ Chí Minh tuyên phạt 01 năm tù giam về tội “Cướp giật tài sản”.

+ Tại bản án số 1897/HSST ngày 15/10/2003, bị Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh tuyên phạt 04 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”, có tình tiết “tái phạm”. Tổng hợp hình phạt với bản án số 52/HSST ngày 22/02/2002 của Tòa án nhân dân Quận Y, TP.Hồ Chí Minh cho 02 bản án là 05 năm tù

+ Tại bản án số 82/HSST ngày 25/7/2012, bị Tòa án nhân dân Quận P, TP. Hồ Chí Minh tuyên phạt 04 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 17/10/2019, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an TP.C.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Trương T - Sinh năm: 1998

Trú tại: Thôn T1, xã T2, TP. Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận

Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN

Theo cáo trạng, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 08/11/2018, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Lưu Bá Đại điều khiển xe ô tô (không rõ biển số, chủng loại) đi từ thành phố Phan Thiết đến bến xe Miền Đông (thuộc phường 26, Quận Y, thành phố Hồ Chí Minh) để mua ma túy. Tại đây, L gặp một người lái xe ôm (không rõ nhân thân) và nhờ mua giúp 500.000 đồng ma túy đá. Người này nhận tiền rồi bỏ đi, khoảng 10 phút sau thì quay lại đưa cho L 01 bọc nylon không màu, một đầu có khóa kéo bên trong có chứa ma túy. L nhận số ma túy trên, bỏ vào vỏ bao thuốc lá hiệu Kent và cất giữ trong túi xách da màu đen của L.

Đến khoảng 16 giờ ngày 09/11/2018, L chạy xe về thành phố Phan Thiết và ở tại nhà vợ là Nguyễn Thị Thu H. Khoảng thời gian từ ngày 09/11/2018 đến ngày 14/11/2018, L có lấy một ít từ số ma túy đã mua ở TP. Hồ Chí Minh ra để sử dụng một mình, số còn lại L cất vỏ bao thuốc lá Kent và tiếp tục cất giữ. Đến khoảng 16 giờ ngày 14/11/2018, L mang theo giỏ xách bên trong có chứa hộp thuốc lá Kent đựng gói ma túy đá rồi mượn xe mô tô hiệu Exciter, biển số 86C1-765.76 của anh Nguyễn Trương T nói đi vào thị xã G, tỉnh Bình Thuận chơi thì anh T đồng ý. Vào lúc 00 giờ 30 phút ngày 15/11/2018, khi L điều khiển xe mô tô biển số 86C1-765.76 đến ngã tư đường Thủ Khoa Huân - Trần Hưng Đạo (thuộc khu phố 1, phường B, TP. Phan Thiết) thì bị lực lượng Đội điều tra tội phạm về ma túy - Công an TP.C phối hợp với Công an phường B kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra, phát hiện L có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên tổ công tác đã tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang, thu giữ của Lưu Bá Đại các tang vật và tài sản liên quan sau:

+ 01 (một) gói nylon không màu, kích thước khoảng 02 x 03 cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng (thu giữ bên trong gói thuốc lá hiệu “Kent”, đựng trong túi xách màu đen mà L đeo trên người, ký hiệu M khi giám định). L khai đây là ma túy đá L mua của một người đàn ông không rõ nhân thân tại TP. Hồ Chí Minh vào ngày 08/11/2019.

+ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Exciter, biển số 86C1-76576, số khung: 0610J0649289, số máy: G3D4E676217.

Tại Bản kết luận giám định số 1099/KLGD-PC09 ngày 04/12/2018, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận kết luận:

Mẫu M gửi giám định có khối lượng 0,3181gam, là Methamphetamine.

Hoàn lại mẫu vật gửi đến giám định: 01 (một) gói nylon đã cắt lấy mẫu và 0,2307 gam mẫu vật còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 1099, có chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

Sau khi bị bắt quả tang và quá trình điều tra ban đầu, Lưu Bá Đại L thừa nhận có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy được đựng trong bao thuốc lá hiệu Kent, được cất giữ trong túi xách L đang mang trên người như đã nêu trên. Tuy nhiên, sau đó L phản cung, cho rằng việc L khai tại bản tường trình, các biên bản ghi lời khai trước đây và việc ký nhận vào các biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu, biên bản niêm phong và mở niêm phong vật chứng với lý do để nhận lại tài sản là 01 chiếc mô tô nhãn hiệu Exciter, biển số 86C1-76576 bị tổ công tác tạm giữ khi bắt quả tang L có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Cáo trạng số 194/CT-VKS ngày 13 tháng 11 năm 2019 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết truy tố bị cáo Lưu Bá Đại L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, giữ quyền công tố đã luận tội và tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lưu Bá Đại L từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù.

Biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm b khoản 1, Điều 46; điểm a, c Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1, Điều 46; điểm a, c Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 1099 có chữ ký Giám định viên Đinh Trung Hiếu có dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Exciter, biển số 86C1-76576, số khung: 0610J0649289, số máy: G3D4E676217 thu giữ của Lưu Bá Đại L, quá trình điều tra xác định: chiếc xe trên thuộc sở hữu của anh Nguyễn Trương T. Tại thời điểm xảy ra vụ án, anh T không biết việc L có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Nên Cơ quan CSĐT - Công an TP.C đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe trên cho chủ sở hữu. Anh Nguyễn Trương T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về dân sự nên không xem xét.

Ý kiến tranh luận của bị cáo Lưu Bá Đại L : Bị cáo xác định cáo trạng truy tố là đúng, không oan, bị cáo không tranh luận gì, thống nhất với quan điểm luận tội của Viện kiểm sát. Lý do bị cáo trước đây nhận tội sau đó không nhận là vì sợ ảnh

hưởng tới gia đình nay bị cáo thấy việc này là sai nên nhận tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Luật sư phát biểu ý kiến bào chữa cho bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo xác định cáo trạng truy tố là đúng, không oan, bị cáo không tranh luận gì, thống nhất với quan điểm luận tội của Viện kiểm sát. Lý do bị cáo trước đây nhận tội sau đó không nhận là vì sợ ảnh hưởng tới gia đình nay bị cáo thấy việc này là sai nên nhận tội vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phan Thiết, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố Phan Thiết, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo và xuất trình các chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Tuấn Kiệt tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, các vật chứng đã thu giữ và kết luận giám định. Phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 00 giờ 30 phút ngày 15/11/2018, tại ngã tư đường Thủ Khoa Huân - Tôn Đức Thắng, thuộc khu phố 1, phường B, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận, Lưu Bá Đại Lã đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,3181gam Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý của nhà nước về chất ma túy. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Do vậy, Cáo trạng số 194/CT-VKS ngày 13 tháng 11 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết truy tố bị cáo Lưu Bá Đại Lã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng quy định pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo biết rõ ma túy là chất gây nghiện, nên đã được Nhà nước quản lý và nghiêm cấm hoạt động tàng trữ,

mua bán trái phép nên Đảng và Nhà nước đã ban hành nhiều văn bản, mở các cuộc vận động, tuyên truyền toàn dân tham gia tích cực đấu tranh, ngăn chặn tệ nạn mua bán, tàng trữ và nghiện hút ma túy làm trong sạch xã hội. Thế nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi tàng trữ trái phép. Hành vi của bị cáo không những đã xâm phạm đến chính sách quản lý của nhà nước về chất ma túy, mà còn gây mất trật tự trị an xã hội. Nhất là trong giai đoạn hiện nay tệ nạn ma túy ngày một lây lan, gây ra những hậu quả, hệ lụy nguy hiểm cho xã hội và còn là nguyên nhân gián tiếp dẫn đến việc thực hiện nhiều loại tội phạm khác.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 01 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự có xem xét đến nhân thân của bị cáo xét thấy cần phải xử lý và áp dụng hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội để giáo dục bị cáo ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới, đồng thời giáo dục những người khác tôn trọng pháp luật và đấu tranh chống tội phạm.

[5] Về mức hình phạt: Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, giữ quyền công tố đã luận tội và tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Lưu Bá Đại Từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù. Mức hình phạt và điều luật áp dụng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết là phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46; điểm a, c Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

- Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 1099 có chữ ký Giám định viên Đinh Trung Hiếu có dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Exciter, biển số 86C1-76576, số khung: 0610J0649289, số máy: G3D4E676217 thu giữ của Lưu Bá Đại L, quá trình điều tra xác định: chiếc xe trên thuộc sở hữu của anh Nguyễn Trương T. Tại thời điểm xảy ra vụ án, anh T không biết việc L có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vì vậy, Cơ quan CSĐT - Công an TP.C đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe trên cho chủ sở hữu. Anh Nguyễn Trương T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về dân sự nên không xem xét.

[7] Bị cáo phải nộp tiền án phí và những người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 01 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lưu Bá Đại L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Lưu Bá Đại L 18 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/10/2019.

2/ Áp dụng: điểm a, c Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 1099 có chữ ký Giám định viên Đinh Trung Hiếu có dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 33 ngày 15/11/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết).

3/ Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo L phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (27/11/2019), người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

TM – HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán-Chủ Tọa Phiên Tòa

VKSND tp Phan Thiết
VKSND tỉnh Bình Thuận
TAND tỉnh Bình Thuận
Công an tp Phan Thiết
Người tham gia tố tụng
UBND địa phương nơi b/c thường trú
Thi hành án thành phố Phan Thiết
Lưu hồ sơ.

NGUYỄN LƯU TRIỀU